

Số: /KH-GDĐT

TP. Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính Ngành Giáo dục năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 03/KH-SGDĐT ngày 11/01/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc cải cách hành chính (CCHC) Ngành Giáo dục tạo năm 2022; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 13/01/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về việc cải cách hành chính nhà nước thành phố Bắc Giang năm 2022, Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch CCHC Ngành Giáo dục năm 2022 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, phục vụ Nhân dân; tập trung vào nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CCVC) ngành GD&ĐT, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ CCVC đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn bộ máy các đơn vị đảm bảo hợp lý, hiệu quả trong tổ chức hoạt động; chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng dịch vụ công; cải cách thủ tục hành chính (TTHC), giảm phiền hà, thời gian, chi phí của người dân và doanh nghiệp trong giải quyết TTHC, góp phần hoàn thành các mục tiêu, chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ phát triển GD&ĐT của các đơn vị và toàn ngành năm học 2021-2022 và năm 2022.

Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với xây dựng “Chính quyền thân thiện”; nâng cao chất lượng đội ngũ, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức; quy trình thủ tục hành chính được giải quyết nhanh, thuận tiện; xây dựng, phát triển chính quyền số.

Cải thiện điểm và thứ hạng chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI), chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

Nâng cao hiệu quả trong giải quyết các TTHC theo hướng đơn giản hóa thành phần hồ sơ, công khai và minh bạch. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý và điều hành công việc; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, phấn đấu sự hài lòng của người dân đạt trên 90% tỷ lệ tổ chức và cá nhân đến giao dịch. Tiếp tục duy trì, mở rộng và nâng cấp Hệ thống Quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 tại cơ quan Phòng GD&ĐT, góp phần nâng cao các chỉ số CCHC năm 2022.

Người đứng đầu xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung triển khai, tổ chức thực hiện; là giải pháp quan trọng để đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành góp phần hoàn thành nhiệm vụ phát triển giáo dục của đơn vị. Kết quả CCHC là nội dung quan trọng đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ và bình xét thi đua, khen thưởng người đứng đầu và cán bộ công chức, viên chức của đơn vị.

Kịp thời ban hành các kế hoạch và văn bản để tổ chức thực hiện nghiêm túc sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp trên. Kế hoạch thực hiện các nội dung CCHC phải cụ thể, rõ ràng, phù hợp, gắn với chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm đơn vị; phân công rõ trách nhiệm của từng bộ phận và cán bộ, CCVC.

Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không ngừng nâng cao nghiệp vụ, sáng tạo trong tham mưu thực hiện nhiệm vụ; lấy chất lượng, thời gian giải quyết công việc, TTHC là thước đo năng lực bản thân.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

Chủ động, tích cực, kịp thời tham mưu xây dựng, trình HĐND, UBND ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) năm 2015. Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL, Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 34/2016/NĐ-CP, Quyết định số 353/2016/QĐ-UBND ngày 20/6/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định biện pháp thi hành một số điều của Luật Ban hành VBQPPL và chi tiết một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Quyết định 14/2021/QĐ-UBND năm 2021 sửa đổi Quy định biện pháp thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và chi tiết một số điều của Nghị định 34/2016/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Bắc Giang kèm theo Quyết định 353/2016/QĐ-UBND.

Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; quản lý theo đúng chức năng, đúng thẩm quyền và nhiệm vụ cụ thể được giao; chủ động, sáng tạo trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý và điều hành; kịp thời tham mưu, đề xuất với các cấp, cơ quan, người có thẩm quyền xử lý giải quyết dứt điểm những vấn đề về cơ chế, chính sách đối với công dân, tổ chức theo đúng quy định hiện hành.

Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật; tập trung công tác tự kiểm tra, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá VBQPPL; kịp thời tham mưu HĐND, UBND thành phố ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản mới đảm bảo tính khả thi, thống nhất trong hệ thống pháp luật.

Tiếp tục rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực GD&ĐT, chỉ rõ văn bản còn hiệu lực, văn bản hết hiệu lực, văn bản cần điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp; công khai trên Cổng thông tin điện tử của ngành. Nâng cao chất lượng thẩm định, rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

2. Cải cách TTHC

Xây dựng kế hoạch rà soát và kiểm soát TTHC thuộc lĩnh vực GD&ĐT theo quy định. Thực hiện rà soát tối thiểu 10% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết để cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC. Tiếp tục rút ngắn thời gian giải quyết TTHC.

Chỉ đạo bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phối hợp chặt chẽ các phòng ban liên quan thực hiện đúng các quy định hiện hành về giải quyết TTHC, đơn giản hóa hồ sơ, quy trình, cắt giảm thời gian giải quyết; phấn đấu 100% các TTHC được trả đúng hạn hoặc trước thời hạn. Kịp thời rà soát, thống kê, công bố, công khai, minh bạch, đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên Trang thông tin điện tử, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của ngành, tạo thuận lợi cho cá nhân và tổ chức khai thác, sử dụng.

Số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 50%. Tối thiểu 30% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đó được cơ quan nhà nước khác sẵn sàng chia sẻ và đáp ứng được yêu cầu.

Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc, giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa xuống trung bình còn tối đa 20 phút/01 lần đến giao dịch.

Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 từ 80% trở lên; trên 50% hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết ở mức độ 3, mức độ 4.

Phấn đấu mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%. Phấn đấu tỉ lệ hài lòng toàn diện của người dân, doanh nghiệp với dịch vụ giáo dục công đạt trên 85%; tỉ lệ nhà trường, các cơ sở giáo dục đáp ứng so với mong đợi của người dân đạt trên 90%.

Hoàn thành đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

Tiếp tục tham mưu rà soát, sắp xếp hệ thống mạng lưới trường, lớp mầm non, phổ thông đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên (GV) và người lao động của ngành theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017. Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp theo đúng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, nhằm tinh gọn bộ máy, hợp lý với từng địa phương, đơn vị; sắp xếp nhân sự phù hợp theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, phù hợp với năng

lực chuyên môn và vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu đổi mới GD&ĐT đảm bảo hợp lý, hiệu quả trong tổ chức hoạt động ở các đơn vị. Đổi mới phương thức làm việc của các đơn vị trực thuộc theo hướng dân chủ, khoa học, minh bạch, hiện đại; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu.

Bố trí, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế các cơ quan, đơn vị theo Đề án vị trí việc làm được tỉnh phê duyệt đảm bảo tinh gọn, hiệu quả.

Triển khai xây dựng, ứng dụng phần mềm CSDL tổ chức bộ máy của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố theo kế hoạch của tỉnh.

Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

4. Xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, CCVC

Thực hiện tinh giản biên chế theo đúng đối tượng, bảo đảm tỷ lệ và tiến độ theo kế hoạch của cơ quan, đơn vị theo quy định tại Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về tinh giản biên chế.

Tiếp tục rà soát, bố trí, điều chỉnh, sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ GV phổ thông theo từng bộ môn, khắc phục tình trạng vừa thừa, vừa thiếu; chuẩn bị đội ngũ GV đáp ứng yêu cầu lộ trình đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 71/KH-SGDĐT ngày 28/11/2019 bồi dưỡng CBQL, GV thực hiện chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2023 bảo đảm 100% GV được phân công dạy theo chương trình giáo dục phổ thông mới được tập huấn. Triển khai theo đúng lộ trình Quyết định số 697/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục tỉnh Bắc Giang đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, CCVC gắn với vị trí việc làm. Cán bộ, công chức, viên chức được bố trí đảm bảo quy định vị trí việc làm. 80% CBQL từ cấp phòng được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn lãnh đạo quản lý. Thực hiện việc bổ nhiệm, nâng ngạch, thăng hạng cho cán bộ, CCVC đạt tỉ lệ 15% trở lên theo vị trí việc làm; xây dựng đội ngũ cán bộ, CCVC chuyên nghiệp, chất lượng cao, có số lượng và cơ cấu hợp lý.

Thực hiện tốt việc tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, CCVC, đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch, dân chủ, khoa học, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu công tác và khả năng của

CCVC; có hình thức xử lý, kiểm điểm kịp thời, cương quyết với những cán bộ, CCVC suy thoái về phẩm chất, yếu kém về năng lực, không hoàn thành nhiệm vụ được giao; đề xuất giải pháp điều động, bố trí công việc khác hoặc cho thôi việc đối với cán bộ không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của vị trí việc làm.

Tăng cường ứng dụng CNTT, công nghệ hiện đại vào công tác quản lý cán bộ, CCVC. Rà soát, ban hành danh mục vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp.

Thực hiện tốt việc tuyển chọn CBQL các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố theo các quy định của UBND thành phố đảm bảo nghiêm túc, công khai, minh bạch, dân chủ. Tiếp tục triển khai bổ nhiệm CBQL khối trực thuộc thông qua thi tuyển cạnh tranh.

Tăng cường tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, đạo đức nghề nghiệp, tác phong và tư cách của đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục các cấp học theo Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, kiên quyết chấn chỉnh các vi phạm đạo đức nhà giáo.

Nâng cao hiệu quả thời gian làm việc của cán bộ CCVC; chấp hành tốt Quy chế văn hóa công sở, các quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên.

Tiếp tục đổi mới phương pháp xét khen thưởng đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch theo hướng đánh giá đúng cá nhân thực sự hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, lao động giỏi, đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua các cấp, những người có sáng kiến, sáng tạo trong công tác.

5. Cải cách tài chính công

Thực hiện giao quyền tự chủ trong đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, tăng cường phân cấp, tạo quyền chủ động cho đơn vị sự nghiệp công lập và Quyết định số 50/2021/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý tổ chức, số lượng người làm việc, viên chức, người lao động ở các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Triển khai thực hiện nghiêm túc công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính, UBND tỉnh và UBND thành phố. Đẩy mạnh xã hội hóa, cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường.

Tăng cường kỷ cương trong sử dụng ngân sách và quản lý có hiệu quả các nguồn đầu tư cho giáo dục. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, kế hoạch chi tiết từng nhóm nhiệm vụ trong năm nhằm đảm bảo cân đối các nguồn lực tài chính và sử dụng có hiệu quả, tiết kiệm kinh phí được giao.

Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 09/7/2020 Quy định mức thu học phí, mức thu tối đa các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các cơ sở GDMN, phổ thông và GDTX công lập trên

địa bàn thành phố Bắc Giang; Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 24/8/2020 Quy định cơ chế thu, quản lý và sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các cơ sở GDMN, phổ thông và GDTX công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; chỉ đạo thực hiện tốt các quy định về công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT đảm bảo dân chủ trong trường học nhằm khắc phục triệt để tình trạng dạy thêm, học thêm, thu chi không đúng quy định trong các cơ sở giáo dục, đưa hoạt động quản lý tài chính, thu chi trong trường học vào nền nếp, công khai, minh bạch.

Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kiểm soát tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị.

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập. Tổ chức các lớp bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho chủ tài khoản và kế toán về công tác quản lý tài chính, tài sản; quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; thực hiện đấu thầu, mua sắm hàng hoá.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát chi ngân sách nhà nước đảm bảo chi ngân sách đúng tiêu chuẩn, định mức; trọng tâm là thanh tra việc chấp hành Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại các cơ sở giáo dục.

6. Hiện đại hóa nền hành chính

Triển khai đầy mạnh ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước, bám sát các nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết số 433-NQ/TU ngày 04/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển CNTT trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2025, Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh về triển khai Nghị quyết số 433-NQ/TU, Kế hoạch số 91-KH/TU ngày 14/01/2020 của Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 17/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Triển khai đúng lộ trình KH số 124/KH-UBND ngày 22/11/2017 của UBND thành phố về việc thực hiện Đề án “Đẩy mạnh dạy tin học và ứng dụng công nghệ thông tin trong trường phổ thông giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025”; quan tâm đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, cải thiện điều kiện, môi trường làm việc tại đơn vị. Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT và tin học vào hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành của cơ quan, đơn vị; duy trì hiệu quả việc ứng dụng phần mềm quản lý và điều hành công việc.

Tập trung rà soát, chuẩn bị mọi điều kiện triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2022 của ngành về chuyển đổi số theo Kế hoạch số 29/KH-GDDT ngày 14/09/2021.

Phấn đấu trên 100% văn bản đi, tài liệu chính thức trao đổi giữa Phòng và các đơn vị (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) được thực hiện trên mạng điện tử; sử dụng chữ ký số trong gửi nhận hồ sơ điện tử; 100% cán bộ, CCVC xử lý công việc trên mạng máy tính; 90% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

Trên 80% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành các cấp được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của thành phố; được tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống dùng chung của thành phố và liên thông với hệ thống thông tin báo cáo tỉnh. Trên 70% cơ sở dữ liệu tạo nền tảng phát triển chính quyền số, chuyển đổi số của thành phố được kết nối, chia sẻ.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả Cổng Thông tin điện tử của ngành và các cơ sở giáo dục, góp phần thực hiện Đề án chính quyền điện tử của thành phố, phấn đấu mức độ ứng dụng CNTT và xếp hạng Cổng Thông tin điện tử của ngành năm 2022. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả hệ thống hội nghị trực tuyến. Sử dụng hiệu quả các hệ thống phần mềm, ứng dụng CNTT, cơ sở dữ liệu, đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu, liên thông các cấp, phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố Bắc Giang.

Trên 80% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và tích hợp cổng dịch vụ công tỉnh, Quốc gia. 100% giao dịch trên Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của thành phố được xác thực điện tử.

Thực hiện và xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù thành phố thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực phục vụ quá trình chuyển đổi số, tạo môi trường thuận lợi, trong đó ưu tiên thu hút đầu tư, phát triển hạ tầng số để phát triển chính quyền số của thành phố.

Áp dụng các quy trình ISO cho 100% các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng GD&ĐT.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính ngành giáo dục năm 2022 theo tinh thần nội dung kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của Sở GD&ĐT và UBND thành phố.

Kiểm tra đôn đốc, hướng dẫn các trường tổ chức thực hiện đảm bảo theo kế hoạch; định kỳ báo cáo 6 tháng, một năm theo đúng quy định (lồng ghép trong báo cáo sơ kết học kỳ I và tổng kết năm học).

Làm tốt công tác phổ biến, quán triệt, thông tin đầy đủ về công tác cải cách hành chính. Tiếp tục xác định cải cách thủ tục hành chính gắn với việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001:2015 về lĩnh vực giáo dục trên địa bàn và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác cải cách hành chính năm 2022.

2. Các trường MN, TH, THCS

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các nội dung liên quan trong kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

Thực hiện tốt công tác tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại đơn vị, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh sai sót trong quá trình thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2022 của Phòng GD&ĐT, đề nghị các cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Phòng GD&ĐT và Hiệu trưởng các Trường MN, TH, THCS trên địa bàn thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Phòng Nội vụ thành phố;
- LĐ, CV Phòng GD&ĐT;
- Các trường: MN, TH, THCS;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Văn Phái